

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 60/ RISYPHARM/2026

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số 1898	ngày 28/11/2026
CÔNG	CHUYÊN
VĂN	Lãnh đạo CC
ĐẾN	Phòng
	Sao

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung CALCI LOUIS NEW

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Aquamin F (Calci từ tảo đỏ): 500mg; Calci hydroxyapatite: 300 mg; Chất độn (Avicel, Lactose monohydrat); Magnesi gluconate; Fructo-Oligosaccharide (FOS); Chất ổn định (PVP K30, Natri starch glycolat, gelatin); Kẽm gluconate; Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearate); Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Vitamin D3 (Cholecalciferol); Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxyde); Chất bảo quản (Acid benzoic).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 1325 mg $\pm$ 7,5%

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III.



IV. **Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

V. **Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi nhãn phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.06026.01 ngày 26/06/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 27 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 62/RISYPHARM/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
SỐ: 1897 ngày 28/7/2026	
CHUYÊN	
CÔNG	Lãnh đạo CC...
VĂN	Phòng...
ĐẾN	Sao...

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Canxi HC Engel Loyal

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Đường kính trắng, Chất ổn định (Sorbitol lỏng), Canxi lactate 750 mg, Canxi gluconate 200 mg, Magesi gluconate, Hương liệu tổng hợp (hương chanh leo), Chất bảo quản (Natri benzoat), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric), chất ổn định (Dinatri ethylenediaminetetra acetat (EDTA), Gôm Xanthan), chất tạo ngọt (Sucralose), chất ổn định (Polyethylen glycol (Acrysol K140)), Muối (Natri chloride), Kẽm gluconate, Vitamin D3 (Cholecalciferol).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



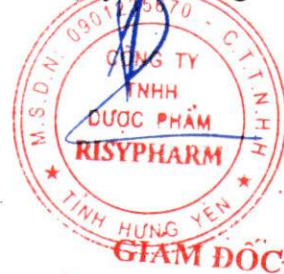
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS-TP-4.06226.01 ngày 26/06/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 27 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIAM ĐỐC,

Nguyễn Tiến Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 57/RISYPHARM/2026

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 1896	ngày 28 / 7 / 2026
CÔNG	CHUYÊN
VĂN	Lãnh đạo CC
ĐẾN	Phòng
	Sao

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung HELOBIN NEW

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, đường kính trắng, Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120 mg, Inulin, Hương liệu tổng hợp (hương dâu), Chất ổn định (Dinatri ethylenediaminetetra acetat (EDTA)), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citate), Chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm

- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.05726.01 ngày 26/06/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 27 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 56/RISYPHARM/2026

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số. 1895	ngày 28/7/2026
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC.....	
Phòng.....	
Sao.....	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM
Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 05286045651
E-mail: dragon100499@gmail.com Fax: Không có
Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung PASTER KIDS GOLD
- Thành phần: Trong 10 ml chứa:
Nước tinh khiết; Chất ổn định (Sorbitol 70%); L-Lysin HCl 400 mg; Fructooligosaccharide (FOS); Taurin; Chất bảo quản (Natri benzoat; Kali sorbat); Chất ổn định (Gôm xanthan); Hương liệu tổng hợp (Hương caramel; Hương cốm); Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric; Natri citrate) Kẽm gluconate 8,4 mg; Magnesi gluconate; Vitamin PP; Vitamin B6; Chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose); Chất tạo màu tổng hợp (Tartrazin; Brown HT)
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
 - Quy cách đóng gói: (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)
+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.
+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.
(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
 - Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS-TP-4.05626.01 ngày 26/06/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 27 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 55/RISYPHARM/2026

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1894... ngày 28/7/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung PASTER LOUIS

2. Thành phần: Trong 10 ml chứa:

Nước tinh khiết; Chất ổn định (Sorbitol 70%); L-Lysin HCl 400 mg; Fructooligosaccharide (FOS); Taurin; Chất bảo quản (Natri benzoat; Kali sorbat); Chất ổn định (Gôm xanthan); Hương liệu tổng hợp (Hương caramel; Hương cốm); Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric; Natri citrate) Kẽm gluconate 8,4 mg; Magesi gluconate; Vitamin PP; Vitamin B6; Chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose); Chất tạo màu tổng hợp (Tartrazin; Brown HT)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS-TP-4.05526.01 ngày 26/06/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 27 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Tiên Đạt